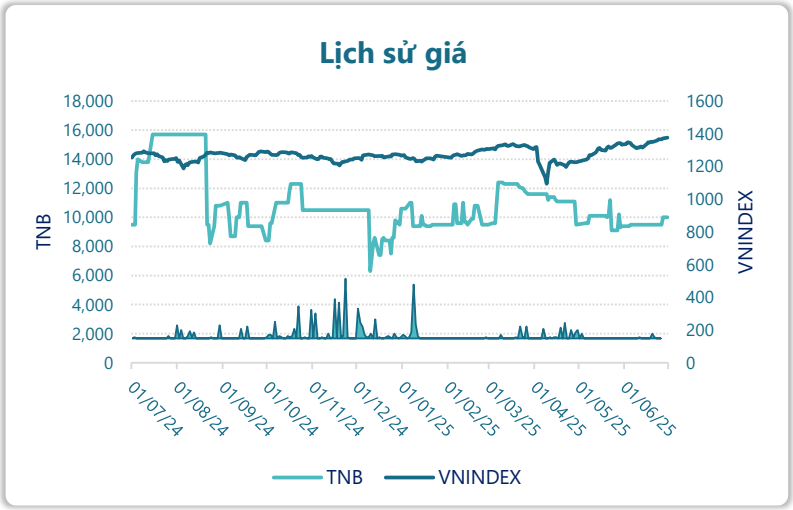
FireAnt

CTCP Thép Nhà Bè - VNSTEEL (UPCOM: TNB)



Thông tin giao dịch	30/06/2025
Giá hiện tại (VNĐ)	**10,000**
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	15,700
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	6,300
SL cổ phiếu LH	29,428,877
KLGD BQ 20 phiên (CP)	15
% sở hữu nước ngoài	0.2%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	294
P/E	95.5
EPS	105

DT thuần

Q2/25

439

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 104| 31.1%

YoY: ▲ 69.0| 18.7%

LN sau thuế

Q2/25

2.15

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 2.08| 2965%

YoY: ▲ 1.84| 592%

Tỷ suất lãi EBIT

Q2/25

1.3%

+/- YoY: ▲ 0.3%

DT thuần

6T 2025

774

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 111| 16.7%

LN sau thuế

6T 2025

2.22

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 1.15| 107%

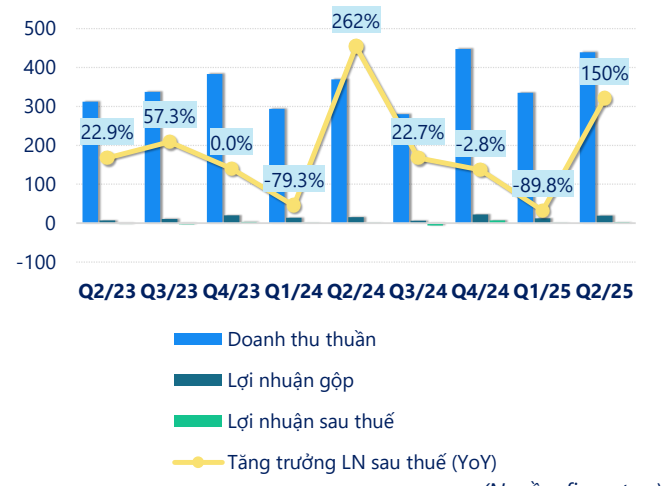
ROE

Q2/25

1.2%

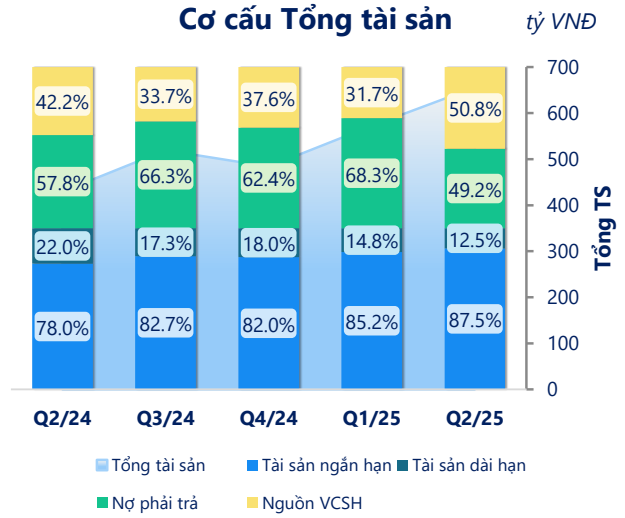
+/- YoY: ▲ 0.5%

Kết quả kinh doanh



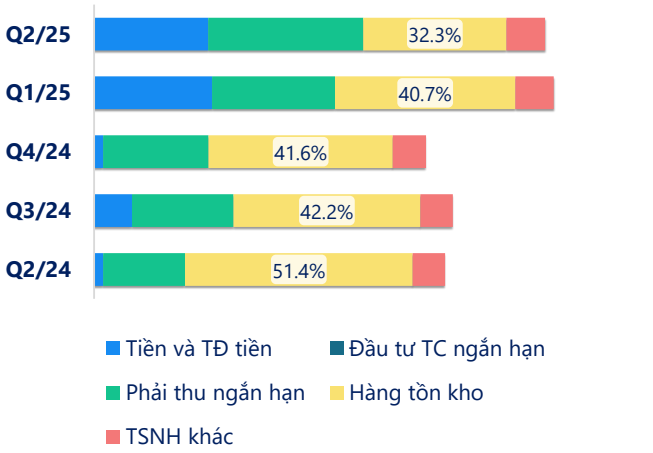
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tổng tài sản



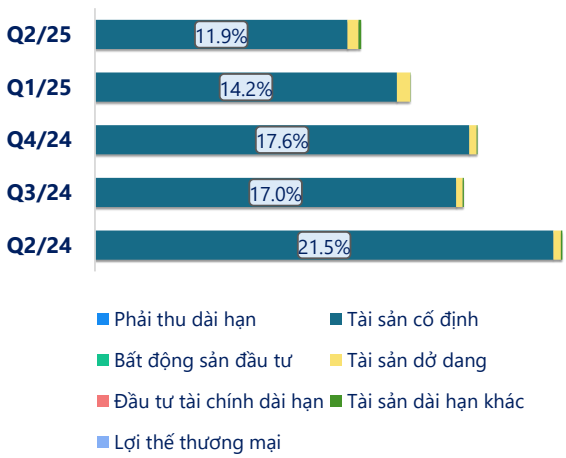
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



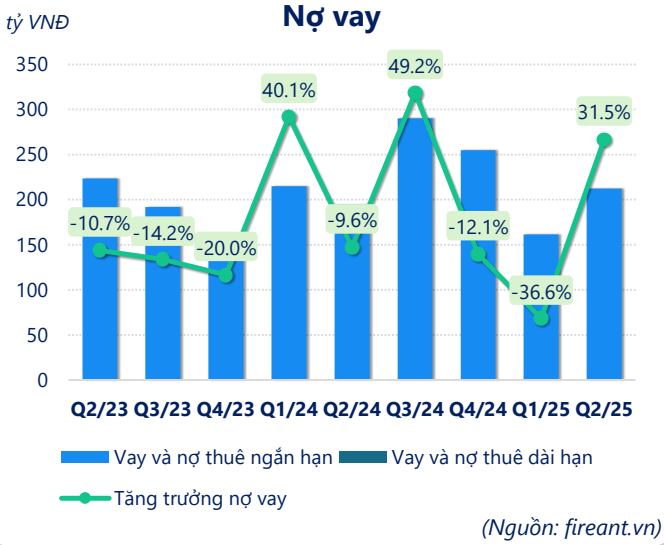
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



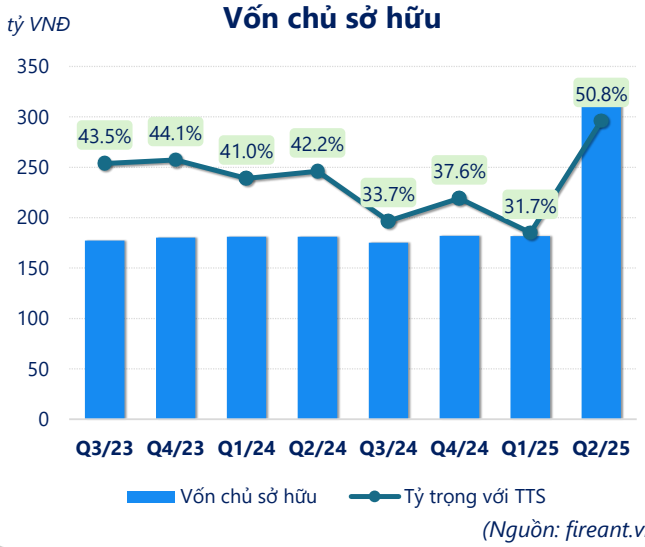
(Nguồn: fireant.vn)

Nợ vay



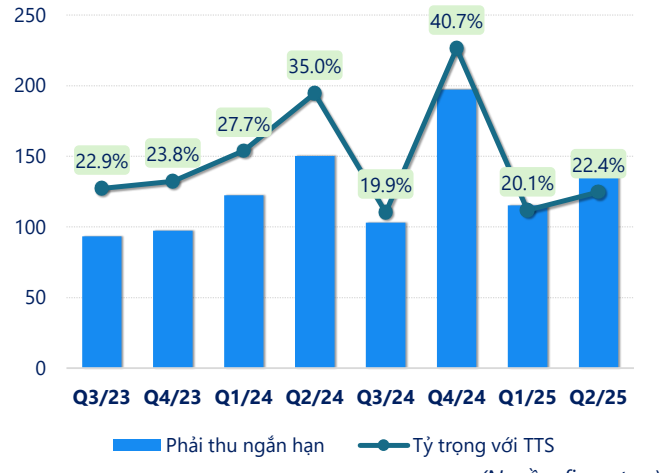
(Nguồn: fireant.vn)

Vốn chủ sở hữu



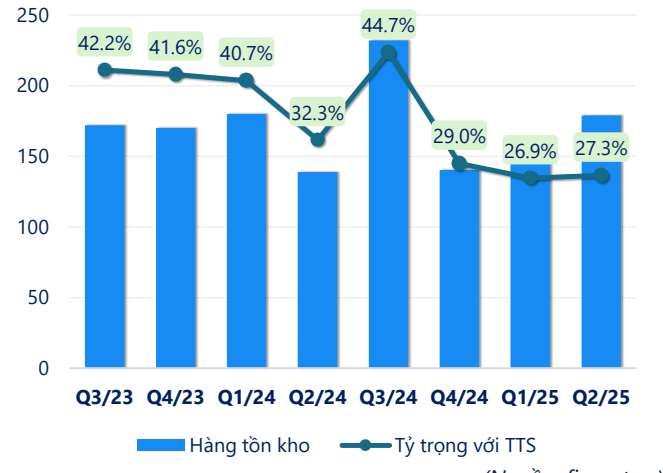
(Nguồn: fireant.vn)

Phải thu ngắn hạn



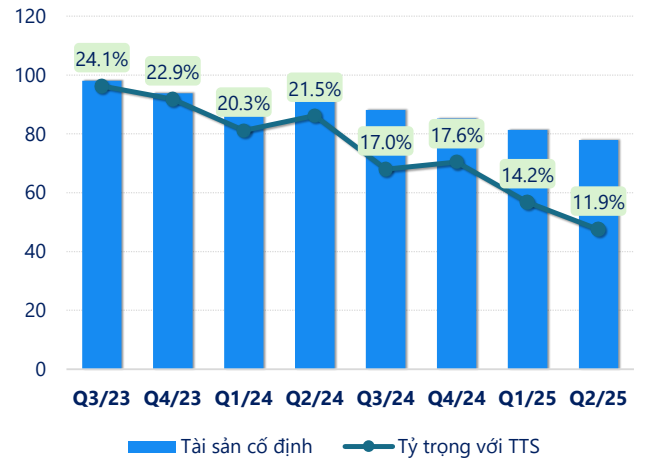
(Nguồn: fireant.vn)

Hàng tồn kho



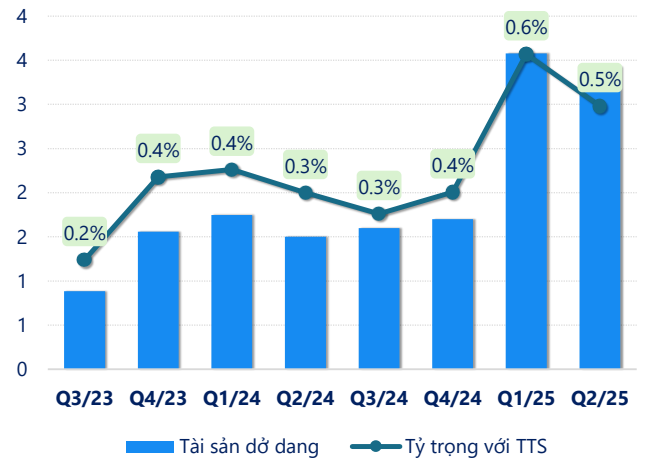
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản cố định



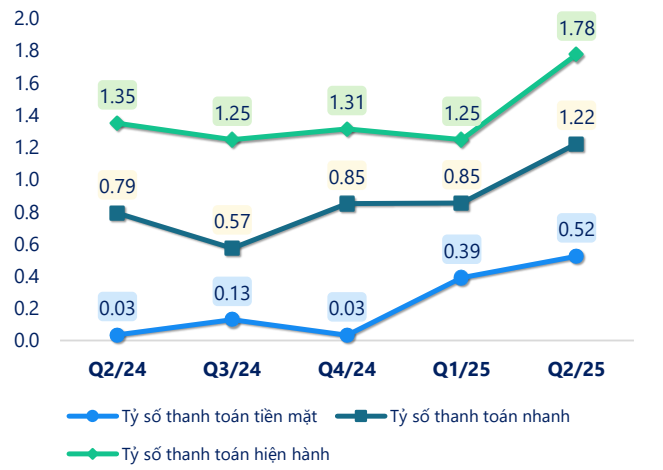
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản dở dang



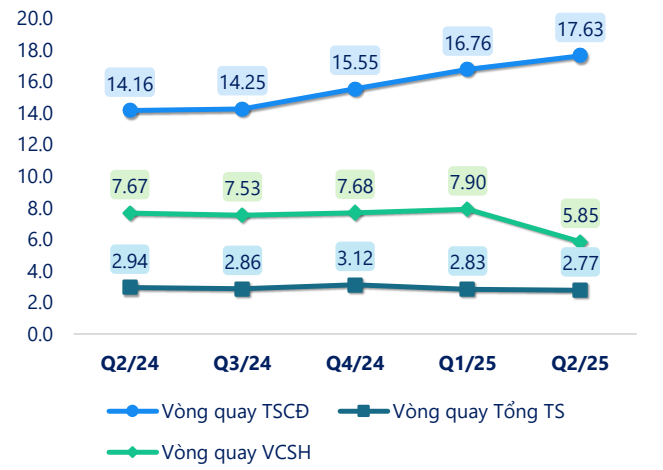
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN *(tỷ VNĐ)*	Q2/24	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25
Tổng tài sản	**429**	**519**	**484**	**573**	**656**
Tài sản ngắn hạn	**335**	**429**	**397**	**488**	**574**
Tiền và tương đương tiền	8.65	44.3	9.82	153	169
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	0	0	0
Phải thu ngắn hạn	150	103	197	115	147
Hàng tồn kho	139	232	140	154	179
Tài sản ngắn hạn khác	37.3	49.6	49.7	65.7	78.6
Tài sản dài hạn	**94.3**	**90.0**	**87.0**	**84.9**	**82.1**
Phải thu dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản cố định	92.5	88.2	85.2	81.3	77.9
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	1.50	1.60	1.70	3.58	3.42
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	0.34	0.25	0.15	0.06	0.81
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	**248**	**344**	**302**	**391**	**323**
Nợ ngắn hạn	**248**	**344**	**302**	**391**	**323**
Vay và nợ thuê ngắn hạn	194	290	255	162	212
Phải trả người bán ngắn hạn	40.6	43.5	32.4	66.3	89.1
Nợ dài hạn	0	0	0	0	0
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	0	0	0
Nguồn vốn chủ sở hữu	**181**	**175**	**182**	**182**	**333**
Vốn chủ sở hữu	**181**	**175**	**182**	**182**	**333**
Vốn điều lệ	145	145	145	145	294
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)